

Bản án số: 56/2017/HSPT
Ngày 29 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Thẩm phán: Ông Lại Văn Phong và ông Nguyễn Đức Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSPT ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Trần Thị Thanh N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Thị Thanh N** (tên gọi khác: Trần Thị N), sinh năm 1962. Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện D, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Con ông Trần Cao B và bà Trần Thị T (đã chết); Chồng: Phạm Văn Q (đã ly hôn) và có 02 con (lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1984); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/01/2017, bị Công an xã B, huyện D xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi ghi số lô, đề trái phép. Bị bắt tạm giữ từ ngày 20 tháng 5 năm 2017 đến ngày 26 tháng 5 năm 2017. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số 26/LCĐKNCT ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện D, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2016, Trần Thị Thanh N nảy sinh ý định ghi, bán số lô, đề trái phép. Bị cáo đã dùng kéo cắt nhỏ những tờ bìa để làm cắp đề, chuẩn bị bút

và giấy A4 làm phương tiện ghi lô, đề trái phép cho khách. Khi có khách, N trực tiếp ghi ngày, tháng, các số lô, đề và tiền vào những tờ cáp đề giao cho họ, sau đó tổng hợp các thông tin trên vào tờ giấy A4 để theo dõi kết quả. Nhằm thu hút người chơi, N thưởng cho khách cứ 10.000 đồng thì N sẽ cộng thêm 1000 đồng vào số tiền mà khách bỏ ra để ghi số đề. Theo quy ước, kết quả giải thưởng xổ số kiến thiết khu vực miền Bắc phát trên kênh VTV9 vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày là căn cứ để tính thắng, thua.

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 20 tháng 5 năm 2017, tại nhà của mình ở thôn N, xã B, huyện D, bị cáo Trần Thị Thanh N đang thực hiện hành vi ghi trái phép cho Dương Văn Đức 110.000 đồng con số đề 16; 20 điểm lô con số 90 và Dương Văn Dũng 20 điểm lô con số 16 thì bị lực lượng Công an huyện D phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan đến việc ghi lô, đề trái phép của bị cáo gồm: 01 tờ tổng bảng lô, đề; các tờ cáp đề bị cáo ghi cho khách ngày 20 tháng 5 năm 2017; 01 máy tính Casio cùng số tiền 14.405.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã làm rõ tổng số tiền ghi lô, đề trái phép của Năm trong ngày 20/5/2017 thể hiện trong 1 tờ tổng bảng lô, đề và các tờ cáp đề đã thu giữ là 14.172.000 đồng (Mười bốn triệu một trăm bảy mươi hai nghìn đồng) bao gồm: Đề 2 số: 2.543.000 đồng; Đề 3 số: 542.000 đồng; Lô bao: 10.511.000 đồng; Lô xiên 2: 240.000 đồng; Lô xiên 3: 336.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện D, bị cáo Trần Thị Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai trong ngày 20/5/2017, ngoài hai người chơi lô, đề là Dương Văn Đ và Dương Văn D, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của những người chơi khác. Bản thân bị cáo là người tự ghi lô, đề và trả thưởng cho khách, không chuyển bảng lô, đề cho bất kỳ ai.

Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện D đã tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh N phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh N 08 (Tám) tháng tù, được trừ đi 06 (Sáu) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 07 (bảy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, bị cáo Trần Thị Thanh N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện về tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Trần Thị Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 20 tháng 5 năm 2017, bị cáo Trần Thị Thanh N đang thực hiện hành vi ghi lô, đề trái phép cho Dương Văn Đ và Dương Văn D tại nhà của mình ở thôn N, xã B, huyện D thì bị lực lượng Công an huyện D phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo đã dùng để đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, đề ngày 20 tháng 5 năm 2017 là 14.172.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị Thanh N đã bị Tòa án cấp sơ thẩm đã xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm hình phạt thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tới trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, nếp sống văn minh tại địa phương. Mặt khác bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự cũng về hành vi ghi lô đề nhưng không sửa chữa lỗi lầm mà còn tiếp tục phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định của pháp luật để ấn định mức hình phạt 08 (tám) tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới để xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thanh N và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh N 08 (Tám) tháng tù, được trừ đi 06 (Sáu) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 07 (Bảy) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội; buộc bị cáo Trần Thị Thanh N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện D;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THA huyện D;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương